

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2022/DSST
Ngày 19 tháng 8 năm 2022
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa : Ông Trần Minh Tân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dư Thị Út

2. Bà Khuru Liên Dung

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Trần Mỹ Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 289/2022/TLST-DS ngày 11 tháng 11 năm 2021 về tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2022/QĐXX- DS ngày 12 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần B

Địa chỉ: Số 109, Trần H, phường C, quận H, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S – Chức vụ: Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Trung N – Chức vụ: Chuyên viên Ngân hàng TMCP B chi nhánh Bạc Liêu (Quyết định ủy quyền số 705/2021/QĐ-LienVietPostBank.BL ngày 14/6/2021)

* Bị đơn: Ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1975 và bà Trần Thị N1, sinh năm 1987. Địa chỉ: Số 6/294, ấp A, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

(Tất cả các đương sự vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng tại tòa án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Trần Trung N trình bày:

- Ngày 26/11/2019, giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần B (LienVietPostBank) với ông Nguyễn Văn X và bà Trần Thị N1 đã ký hợp đồng tín dụng số HDTD20A2019100 thống nhất về việc vay tiền tại LienVietPostBank theo nội dung sau:

Số tiền vay: 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng); Mục đích vay: Tiêu dùng mua sắm vật dụng sinh hoạt gia đình; Thời hạn vay: 60 tháng; Ngày giải ngân: 28/11/2019; Lãi suất theo qui định của Ngân hàng tại thời điểm giải ngân; Kỳ hạn trả nợ: Trả gốc ngày 27 hàng 03 tháng/kỳ, trả lãi vào ngày 27 hàng 03 tháng/kỳ; số tiền nợ gốc phải trả khi đến kỳ là 3.000.000 đồng; kỳ trả đầu tiên ngày 27/02/2020; kỳ trả nợ lãi đầu tiên: Lãi trả cố định vào ngày 27 hàng 03 tháng/kỳ, kỳ thu lãi đầu tiên là ngày 27/02/2020.

- Để đảm bảo cho khoản vay nêu trên, ngày 26/11/2019, Ngân hàng TMCP B – Chi nhánh Bạc Liêu với ông Nguyễn Văn X và bà Trần Thị N1 đã ký hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số HDTC20A201945, đã được chứng thực tại Văn phòng công chứng Cao Thị Niềm, số 47, Phan Đình Phùng, phường 3, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu ngày 26/11/2019. Trong đó, các bên cùng thống nhất về việc thế chấp tài sản để bảo đảm thực hiện cho toàn bộ nghĩa vụ thanh toán của Nguyễn Văn X và bà Trần Thị N1 tại ngân hàng.

Tài sản thế chấp cụ thể: Quyền sử dụng đất của bên thế chấp theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BD 859020 số vào sổ CH00561, tại thửa đất số 434, tờ bản đồ số 02, diện tích 5468,1m² do Ủy ban nhân dân thành phố Bạc Liêu cấp ngày 13/12/2010 cho ông Nguyễn Văn X.

- Kể từ ngày 27/8/2020 ông Nguyễn Văn X và bà Trần Thị N1 đã không trả nợ đúng hạn, phát sinh nợ quá hạn, vi phạm hợp đồng nhiều lần nhưng không khắc phục theo yêu cầu của LienVietPostBank. Tính đến ngày 19/8/2022, tổng số tiền nợ mà ông Nguyễn Văn X và bà Trần Thị N1 phải trả cho ngân hàng LienVietPostBank là 60.997.747 đồng, cụ thể: Nợ gốc: 47.999.939 đồng; nợ lãi: 12.997.808 đồng (Lãi chưa trả: 9.130.761 đồng; lãi quá hạn: 3.867.047 đồng).

Ngay sau khi ông X và bà N1 vi phạm hợp đồng Ngân hàng LienVietPostBank đã thường xuyên nhắc nhở, động viên khách hàng trả nợ, để hạn chế nợ quá hạn và ông X, bà Nguyệt cam kết nhiều lần nhưng không thực hiện đúng cam kết.

Nay, Ngân hàng yêu cầu buộc ông Nguyễn Văn X và bà Trần Thị N1 phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ ngay cho Ngân hàng LienVietPostBank theo Hợp đồng số HDTD20A2019100 với tổng số tiền tính đến ngày 19/08/2022 là 60.997.747 đồng, cụ thể: Nợ gốc: 47.999.939 đồng; Nợ lãi: 12.997.808 đồng (Lãi chưa trả: 9.130.761 đồng; lãi quá hạn: 3.867.047 đồng) và kể từ ngày 20/8/2022 cho đến khi chưa thanh toán công nợ, ông X và bà N1 phải chịu lãi suất quá hạn theo quy định của Hợp đồng tín dụng đã ký với Ngân hàng.

Ngay sau khi Bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật, nếu ông Nguyễn Văn X và bà Trần Thị N1 không trả nợ hoặc trả được một phần nợ theo Hợp đồng tín dụng đã ký thì LienVietPostBank được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý toàn bộ các tài sản hợp pháp, hợp lệ liên quan đến ông Nguyễn Văn X và bà Trần Thị N1 để thu hồi nợ vay cho ngân hàng, bao gồm nhưng không giới hạn bởi các tài sản thế chấp bảo đảm nợ vay.

- Đối với bị đơn ông Nguyễn Văn X và bà Trần Thị N1, sau khi Tòa án thụ lý vụ án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng như: Thông báo thụ lý, các thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông Xuyên, bà Nguyệt vẫn không có ý kiến phản hồi gì đối với yêu cầu của nguyên đơn; đồng thời ông Xuyên, bà Nguyệt cũng không có mặt tham gia tố tụng tại Tòa trong suốt quá trình tòa án giải quyết vụ án; ông Xuyên, bà Nguyệt đã được Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ nhưng không có mặt tại Tòa án, nên không có lời khai.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật:

Tòa án thụ lý giải quyết vụ án này là đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Quá trình thụ lý giải quyết vụ án Tòa án đã tuân thủ trình tự tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tại phiên tòa hôm nay thực hiện đúng trình tự thủ tục tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần B, ông Nguyễn Văn X và bà Trần Thị N1 có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền tính đến ngày 19/08/2022 tổng số tiền là 60.997.747 đồng, cụ thể: Nợ gốc: 47.999.939 đồng; Nợ lãi: 12.997.808 đồng (Lãi chưa trả: 9.130.761 đồng; lãi quá hạn: 3.867.047 đồng) và kể từ ngày 20/8/2022 cho đến khi ông Xuyên, bà Nguyệt trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng đã ký kết; trường hợp ông X và bà N1 không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ thì ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để đảm bảo thu hồi nợ; ông X và bà N1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án; quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát; sau khi thảo luận, nghị án; Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Xét xử vắng mặt đương sự: Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần B có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn ông Nguyễn Văn X và bà Trần Thị N1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, nên Tòa án xét xử vắng mặt người đại diện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần B, ông Xuyên, bà Nguyệt theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Thẩm quyền giải quyết: Ngân hàng Thương mại Cổ phần B khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Văn X và bà Trần Thị N1 trả tiền nợ vay. Ông X và bà Nguyệt có nơi cư trú tại thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

[3] Xét yêu cầu trả số tiền nợ gốc và nợ lãi của Ngân hàng Thương mại Cổ phần B.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có cơ sở xác định: Ông Nguyễn Văn X và bà Trần Thị N1 có vay của Ngân hàng Thương mại Cổ phần B – Chi nhánh Bạc Liêu (sau đây gọi tắt là ngân hàng) theo hợp đồng tín dụng số HDTD20A2019100 thống nhất về việc vay tiền tại LienVietPostBank theo nội dung sau: Số tiền vay: 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng); Mục đích vay: Tiêu dùng mua sắm vật dụng sinh hoạt gia đình; Thời hạn vay: 60 tháng; Ngày giải ngân: 28/11/2019; Lãi suất theo qui định của Ngân hàng tại thời điểm giải ngân; Kỳ hạn trả nợ: Trả gốc 27 hàng 03 tháng/kỳ, trả lãi vào ngày 27 hàng 03 tháng/kỳ; số tiền nợ gốc phải trả khi đến kỳ là 3.000.000 đồng; kỳ trả đầu tiên ngày 27/02/2020; kỳ trả nợ lãi đầu tiên: Lãi trả cố định vào ngày 27 hàng 03 tháng/kỳ, kỳ thu lãi đầu tiên là ngày 27/02/2020.

Thực hiện hợp đồng, ông X và Nguyệt đã giải ngân toàn bộ và nhận đủ số tiền vay như trên.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, kể từ ngày 27/8/2020 ông Nguyễn Văn X và bà Trần Thị N1 đã không trả nợ đúng hạn, phát sinh nợ quá hạn, vi phạm hợp đồng nhiều lần nhưng không khắc phục theo yêu cầu của LienVietPostBank.

Tính đến ngày 19/08/2022 là 60.997.747 đồng, cụ thể: Nợ gốc: 47.999.939 đồng; Nợ lãi: 12.997.808 đồng (Lãi chưa trả: 9.130.761 đồng; lãi quá hạn: 3.867.047 đồng)

Hội đồng xét xử xét thấy hợp đồng tín dụng đã được ký kết giữa ngân hàng với ông X và bà N1 có hình thức và nội dung phù hợp theo quy định pháp luật nên có hiệu lực thi hành đối với các bên, yêu cầu của Ngân hàng là có căn cứ, nên buộc ông X và Nguyệt có nghĩa vụ trả số nợ là 60.997.747 đồng, cụ thể: Nợ gốc: 47.999.939 đồng; Nợ lãi: 12.997.808 đồng (Lãi chưa trả: 9.130.761 đồng; lãi quá hạn: 3.867.047 đồng). Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 20/08/2022) ông X và Nguyệt còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh trên số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ.

[4] Xét yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

Hội đồng xét xử xét thấy: Để đảm bảo cho khoản vay nêu trên, Nguyễn Văn X và bà Trần Thị N1 đã thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 434, tờ bản đồ số 02, diện tích 5468,1m² tọa lạc ấp Bờ Xáng, xã Vĩnh Trạch, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BD 859020 số vào sổ

CH00561 do Ủy ban nhân dân thành phố Bạc Liêu cấp ngày 13/12/2010 cho ông Nguyễn Văn X. Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất được ký kết giữa Ngân hàng với ông Xuyên, bà Nguyệt vào ngày 26/11/2019 đã được công chứng tại Văn phòng công chứng Cao Thị Niềm, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu và đã được đăng ký thế chấp tại Chi Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. Hợp đồng thế chấp nêu trên có nội dung và hình thức phù hợp với quy định pháp luật nên phát sinh hiệu lực đối với các bên.

Căn cứ Điều 5.1 của hợp đồng thế chấp số HDTC20A201945 ngày 26/11/2019 quy định về xử lý tài sản thế chấp: *“Bên nhận thế chấp LienVietPostBank có quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ khi xảy ra một trong các trường hợp sau: Bên thế chấp (hoặc một trong các bên thế chấp) chết, mất tích, chia tài sản chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân, đi khỏi nơi cư trú mà không báo địa chỉ liên lạc hoặc không liên lạc được trong thời gian 03 tháng; đơn phương xét thấy cần thiết phải xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ trước hạn; bên thế chấp vi phạm bất kỳ nghĩa vụ, cam kết nào quy định tại hợp đồng này”*.

Qua xem xét, thẩm định tại chỗ thì toàn bộ tài sản thế chấp hiện nay do ông Nguyễn Văn X và bà Trần Thị N1 đang trực tiếp quản lý và sử dụng, ngoài ra không còn ai khác, không ý kiến hay yêu cầu gì khác.

Xét thấy yêu cầu của nguyên đơn về việc xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ là có cơ sở và phù hợp nên được chấp nhận.

[5] Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ tài sản thế chấp là 600.000 đồng, ông X và bà N1 phải chịu. Ngân hàng đã nộp tạm ứng số tiền 1000.000 đồng, được nhận lại 400.000 đồng, ông Xuyên, bà Nguyệt có nghĩa vụ trả cho ngân hàng số tiền 600.000 đồng.

[6] Án phí.

Theo Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ, nên ông Nguyễn Văn X và bà Trần Thị N1 phải chịu 3.049.887 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần B không phải chịu án phí, Ngân hàng đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 1.337.000 đồng theo biên lai thu số 0007039 ngày 28 tháng 10 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu được hoàn lại toàn bộ số tiền đã nộp.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu là phù hợp nên chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; điểm c khoản 1 Điều 217; điểm b khoản 2 Điều 227; Khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Các Điều 117, 118, 119, 297, 298, 299, 319, 323 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Các Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần B đối với ông Nguyễn Văn X và bà Trần Thị N1.

2. Buộc ông Nguyễn Văn X và bà Trần Thị N1 có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần B các khoản nợ tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 19/8/2022) số tiền: 60.997.747 đồng (Bằng chữ: Sáu mươi triệu, chín trăm chín mươi bảy ngàn, bảy trăm bốn bảy đồng). Trong đó, nợ gốc: 47.999.939 đồng; Nợ lãi: 12.997.808 đồng (Lãi chưa trả: 9.130.761 đồng; lãi quá hạn: 3.867.047 đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 20/08/2022) ông X và bà N1 còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh trên số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ.

4. Nếu ông Nguyễn Văn X và bà Trần Thị N1 không trả hoặc trả không đầy đủ số nợ nêu trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần B có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 434, tờ bản đồ số 02, diện tích 5468,1m² tọa lạc ấp Bờ Xáng, xã Vĩnh Trạch, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BD 859020 số vào sổ CH00561 do Ủy ban nhân dân thành phố Bạc Liêu cấp ngày 13/12/2010 cho ông Nguyễn Văn X để thu hồi nợ.

5. Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ tài sản thế chấp là 600.000 đồng, ông X và bà N1 phải chịu. Ngân hàng đã nộp tạm ứng số tiền 1000.000 đồng, được nhận lại 400.000 đồng, ông Xuyên, bà Nguyệt có nghĩa vụ trả lại cho ngân hàng số tiền 600.000 đồng.

6. Về án phí:

- Ngân hàng Thương mại Cổ phần B không phải chịu án phí, Ngân hàng đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 1.337.000 đồng theo biên lai thu số 0007039 ngày 28 tháng 10 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu được hoàn lại toàn bộ số tiền đã nộp.

- Ông Nguyễn Văn X và bà Trần Thị N1 phải chịu 3.049.887 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP. Bạc Liêu;
- Chi cục THADS TP. Bạc Liêu;
- Các đương sự;
- Lưu.

Trần Minh Tân